

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Bảo Yên Địa chỉ: Thôn 3A, Xã Bảo Yên, Tỉnh Lào Cai. Mã số thuế: 5300320313 Điện thoại: 0214.3876.636 Email:
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu:___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
E-ĐKC 1.11	Địa điểm dự án: Thị trấn Khánh Yên, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng: E-HSMT; E-HSDT và các tài liệu làm rõ E-HSDT; Biên bản thương thảo Hợp đồng Quyết định trúng thầu; Hợp đồng;
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: - Người nhận: Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Bảo Yên - Địa chỉ: Thôn 3A, Xã Bảo Yên, Tỉnh Lào Cai - Điện thoại: 0214.3876.636 - Fax:___ [ghi số fax, bao gồm mã quốc gia và mã thành phố]. - Địa chỉ email:
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp

	thuận và tuân thủ mẫu số 16 Chương VIII Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: 07 ngày sau khi Nhà thầu hoàn thành các nghĩa vụ hợp đồng, căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ:___ [ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].
E-ĐKC 7.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày. Giải quyết tranh chấp: a) Tôn trọng các thỏa thuận hợp đồng và các cam kết trong quá trình thực hiện hợp đồng, bảo đảm bình đẳng và hợp tác; b) Các bên hợp đồng có trách nhiệm tự thương lượng giải quyết tranh chấp. Trường hợp các bên hợp đồng không tự thương lượng được thì tranh chấp được giải quyết thông qua hòa giải, trọng tài thương mại hoặc tòa án theo quy định của pháp luật
E-ĐKC 9	Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây: - Chứng từ vận tải, - Giấy chứng nhận bảo hành của Nhà thầu hoặc nhà sản xuất, - Danh mục hàng hóa đóng gói (Packing List), Tờ khai hải quan, Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), Giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) (đối với hàng hóa nhập khẩu); hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng, Chứng chỉ chất lượng (đối với hàng hóa sản xuất trong nước). - Giấy chứng nhận bảo hiểm vận chuyển hàng hóa. Chủ đầu tư phải nhận được các thông tin và chứng từ nêu trên (bản gốc hoặc bản scan) trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: “Cố định”.

E-ĐKC 12.3	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”.
E-ĐKC 13.1	Tạm ứng: 30% giá trị hợp đồng (trước thuế). Hồ sơ tạm ứng gồm: Đề nghị tạm ứng, Bảo lãnh tạm ứng, Bảo lãnh thực hiện hợp đồng, Hợp đồng có hiệu lực. Giá trị tạm ứng sẽ được thu hồi toàn bộ vào lần thanh toán đầu tiên sau khi giao hàng. Tại thời điểm 10 (mười) ngày trước ngày hết hạn hiệu lực bảo lãnh tiền tạm ứng mà Nhà thầu vẫn chưa bàn giao thiết bị thì Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực của bảo lãnh tiền tạm ứng, hiệu lực mỗi lần gia hạn tối thiểu 30 ngày. Chi phí liên quan đến việc phát hành và gia hạn bảo lãnh tiền tạm ứng do Nhà thầu chịu. Nếu tại thời điểm hết hạn hiệu lực bảo lãnh tiền tạm ứng mà Nhà thầu đã bàn giao thiết bị đến công trường thì không phải gia hạn bảo lãnh tạm ứng. Thời gian tạm ứng: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ tạm ứng.
E-ĐKC 14.2	- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. - Số lần thanh toán cụ thể khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng. - Thanh toán giá trị còn lại: Chủ đầu tư giữ lại 5% giá trị nghiệm thu hoàn thành hợp đồng để chờ quyết toán. Khi hồ sơ quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Chủ đầu tư sẽ thanh toán toàn bộ giá trị còn lại cho Nhà thầu theo Quyết định phê duyệt quyết toán dự án trong vòng 30 ngày làm việc kể từ Nhà thầu nộp đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.
E-ĐKC 18.2	Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Theo quy định.
E-ĐKC 19	Nội dung bảo hiểm: - Nhà thầu phải chịu trách nhiệm mua bảo hiểm cho thiết bị (bao gồm bảo hiểm rủi ro trong quá trình vận chuyển, bảo hiểm rủi

	ro trong quá trình lắp đặt và các bảo hiểm cần thiết khác (nếu có) cho hàng hóa (bao gồm cả phụ tùng thay thế) với giá trị bảo hiểm tối thiểu bằng 100% (một trăm phần trăm) giá trị hàng hóa. - Thời gian hiệu lực của bảo hiểm rủi ro vận chuyển: cho đến khi thiết bị được vận chuyển đến địa chỉ của Chủ đầu tư và bàn giao. - Thời gian hiệu lực của bảo hiểm rủi ro lắp đặt: Cho đến khi Chủ đầu tư nghiệm thu hoàn thành gói thầu. - Đơn vị thụ hưởng:
E-ĐKC 20.1	Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.
E-ĐKC 20.2	Các dịch vụ bao gồm: - Đào tạo hướng dẫn sử dụng; - Hỗ trợ kỹ thuật; - Bảo hành, bảo trì bảo dưỡng.
E-ĐKC 21.1	Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa: Theo quy định của pháp luật hiện hành đối với thiết bị điều hòa không khí và thông gió.
E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: địa điểm lắp đặt.
E-ĐKC 22	1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 0,5% giá trị hợp đồng/ngày chậm cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 12%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;
E-ĐKC 23.3	Thời hạn bảo hành là: 12 tháng.

	Địa điểm để áp dụng bảo hành là: tại nơi lắp đặt. Nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư Bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 5% giá trị Hợp đồng, được thực hiện bằng cách nộp thu bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và là bảo đảm vô điều kiện và không hủy ngang (trả tiền khi có yêu cầu). Bảo lãnh bảo hành có hiệu lực đến thời điểm kết thúc thời hạn bảo hành cộng thêm 30 ngày.
E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6	Thời hạn sửa chữa, thay thế là: 10 ngày.
E-ĐKC 27.7 (d)	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 30% giá trị giảm giá hợp đồng.